

Số: 50/2021/QĐST-HNGĐ

Hồng Bàng, ngày 31 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 299/2020/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Ông VHH; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4/158 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở hiện nay: Số 3/5 D, phường E, quận C, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Bà NTTTT; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 4/158 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng. Chỗ ở hiện nay: Số 3/5 D, phường E, quận C, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông VHH và bà NTTTT.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông VHH và bà NTTTT xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, quận C, thành phố Hải Phòng từ ngày 12/11/2010. Trong quá trình chung sống, ông VHH và bà NTTTT đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống không hợp nhau, nên ông VHH và bà NTTTT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là F, sinh ngày 02/12/2010 và G, sinh ngày 06/3/2015. Hai bên thoả thuận, bà NTTTT là người trực tiếp nuôi dưỡng 02

con chung, cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo qui định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông VHH tự nguyện nộp đủ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010070 ngày 03-11-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Ông VHH được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

- Về các vấn đề khác: Không có yêu cầu giải quyết.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TANDTP. Hải Phòng;
- VKSNDTP. Hải Phòng;
- VKSND. quận Hồng Bàng;
- THADS. quận Hồng Bàng;
- Đương sự;
- UBND. phường B, C, Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thu Huyền**